

Thị trường thế giới

1D

Dow Jones	27,657	-0.88%
S&P 500	3,319	-1.12%
Nikkei	23,360	0.18%
Shanghai	3,317	-0.63%
Hang Seng	23,931	-2.14%
FTSE 100	5,853	-2.57%
VIX	29	11.61%

Thị trường Việt Nam

VN-Index VN30

VN-Index	907.9	851.5
1D	0.78%	1.22%
YTD	-5.52%	-3.13%
GTGD (tỷ VND)	7,716.50	3,709.72
Vốn hoá (tỷ VND)	3,255,605	2,433,435
NĐTNN (tỷ VND)	99.99	-11.61
Tự doanh (tỷ VND)	195.65	237.47
P/E	14.9	11.8
P/B	2.0	1.9

Lợi suất TPCP

YTD

Việt Nam 3 tháng	0.35%	-76.7%
Việt Nam 3 năm	1.07%	-35.5%
Việt Nam 10 năm	2.82%	-17.3%
Mỹ 3 tháng	0.07%	-95.1%
Mỹ 2 năm	0.13%	-91.4%
Mỹ 10 năm	0.66%	-65.4%

Giá hàng hoá

1D

Dầu Brent (USD/thùng)	42.3	-1.90%
Vàng (USD/ounce)	1,946	-0.35%

Tỷ giá

1D

USD/VND	23,178	-0.04%
EUR/VND	27,505	-0.05%
JPY/VND	22,255	-0.44%
CNY/VND	3,425	-0.05%

Lãi suất liên ngân hàng

YTD

Qua đêm	0.09%	-94.0%
1 tuần	0.14%	-94.2%
2 tuần	0.20%	-93.1%
1 tháng	0.28%	-92.3%

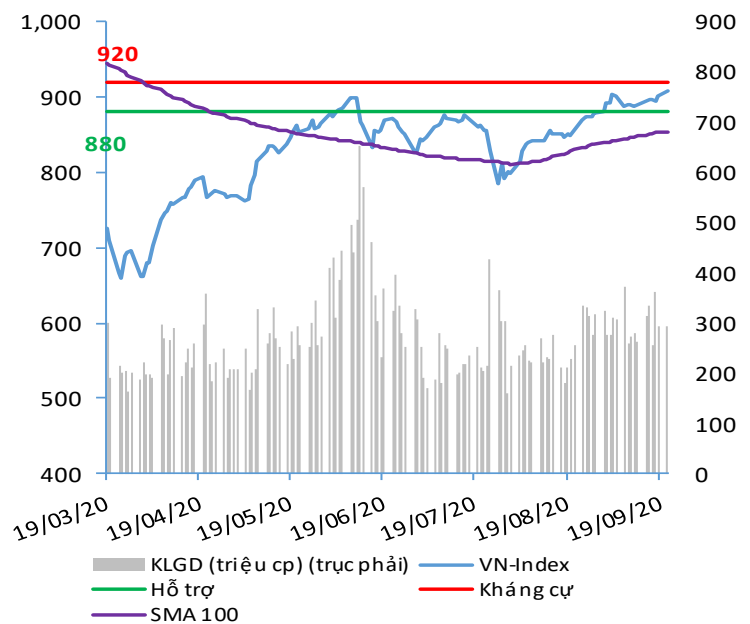
NHẬN ĐỊNH VÀ KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống đánh giá và phân loại trạng thái diễn biến của CTS ghi nhận mức điểm đánh giá tổng quan của chỉ số VN-Index đạt **+44.12 điểm** và chỉ số VN30 đạt **+44.12 điểm**; tương đương với diễn biến thị trường tăng giá.

Diễn biến ngắn hạn, VN-Index tiếp tục cho thấy kịch bản tăng giá khá tích cực với diễn biến T+3 trong bối cảnh dòng tiền tham gia khá hào hứng mặc dù vẫn chưa thực sự tạo được hiệu ứng lan toả tốt. Bên cạnh đó, diễn biến T+10 nhìn chung vẫn duy trì được xu hướng đi lên tích cực.

Chỉ số VN-Index đang bước vào giai đoạn đi ngang tích lũy nên nhà đầu tư có thể xem xét cân nhắc tạm dừng các nhịp điều chỉnh giảm điểm để tiến hành mua vào tích lũy các cổ phiếu tiềm năng như nhóm cổ phiếu nguyên vật liệu, thủy sản, bds khu công nghiệp, đầu tư công, chứng khoán và những cổ phiếu có kỳ vọng KQKD Quý 3 khả quan.

VN-INDEX



Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, CTS tổng hợp

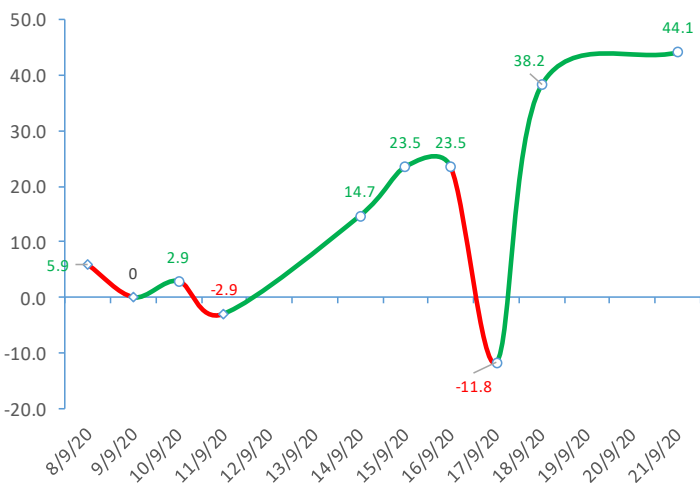
ĐIỂM ĐÁNH GIÁ VN-INDEX 21/09/2020

Nhóm chỉ báo	Chỉ báo	Điểm
Xu hướng	EMA (3); EMA (10) & SMA (20)	9
Định hướng & Sức mạnh xu hướng	DMI & ADX	2
	RSI (14)	1
Dao động & Động lượng	MFI (14)	0
	Stochastic (14,3,3)	0
	MACD (12,26,9)	0
	CMF	1
Khối lượng	OBV	2
	Volume	0
Độ rộng	Advance - Decline	0

Điểm đánh giá chung **44.12**

Nhận Định **Diễn biến tăng giá**

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ VN-INDEX 10 PHIÊN GIAO DỊCH



ĐIỂM ĐÁNH GIÁ CỔ PHIẾU VN30 21/09/2020

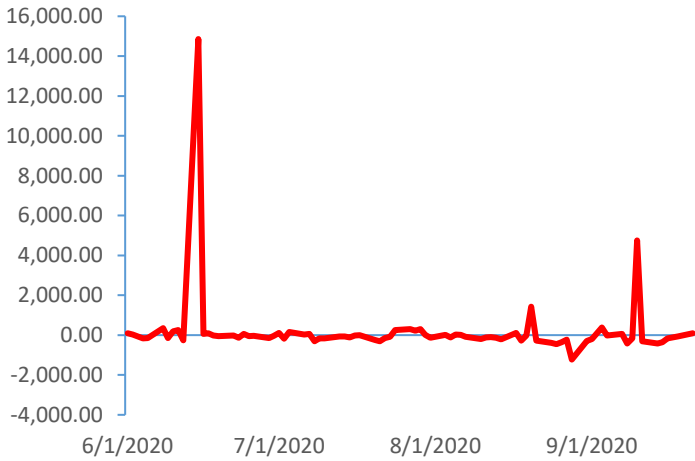
STT	Mã CK	Điểm	Trạng thái
1	BID	65.0	Tăng giá mạnh
2	BVH	56.2	Tăng giá mạnh
3	CTG	62.7	Tăng giá mạnh
4	FPT	40.6	Tăng giá
5	GAS	56.3	Tăng giá mạnh
6	HDB	47.2	Tăng giá
7	HPG	53.6	Tăng giá mạnh
8	MBB	49.2	Tăng giá
9	MSN	39.9	Tăng giá
10	MWG	45.3	Tăng giá
11	PLX	55.5	Tăng giá mạnh
12	PNJ	42.1	Tăng giá
13	POW	46.9	Tăng giá
14	REE	41.9	Tăng giá
15	SSI	57.9	Tăng giá mạnh
16	STB	54.7	Tăng giá mạnh
17	TCB	52.9	Tăng giá mạnh
18	VCB	58.5	Tăng giá mạnh
19	VHM	35.4	Tăng giá
20	VIC	35.6	Tăng giá
21	VJC	38.9	Tăng giá
22	VNM	33.1	Tăng giá
23	VPB	61.6	Tăng giá mạnh
24	VRE	49.7	Tăng giá

THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ



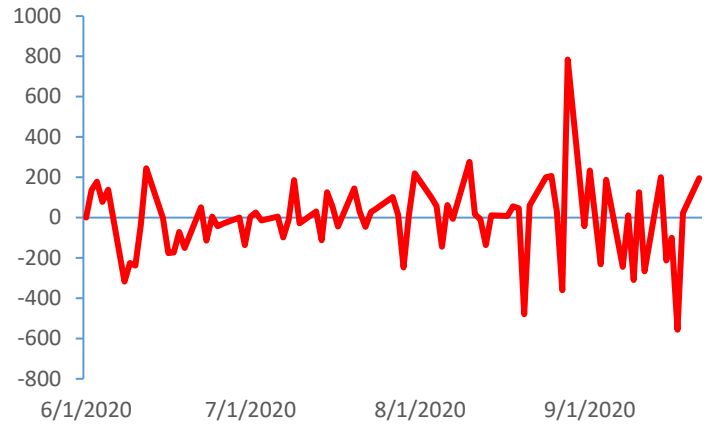
GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Giá trị giao dịch ròng NĐTNN (tỷ đồng)

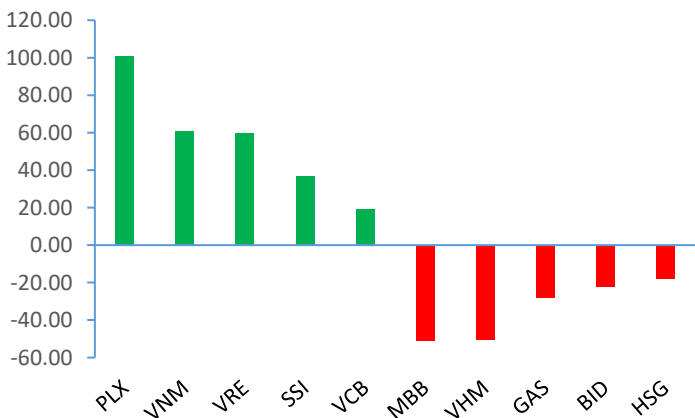


GIAO DỊCH TỰ DOANH

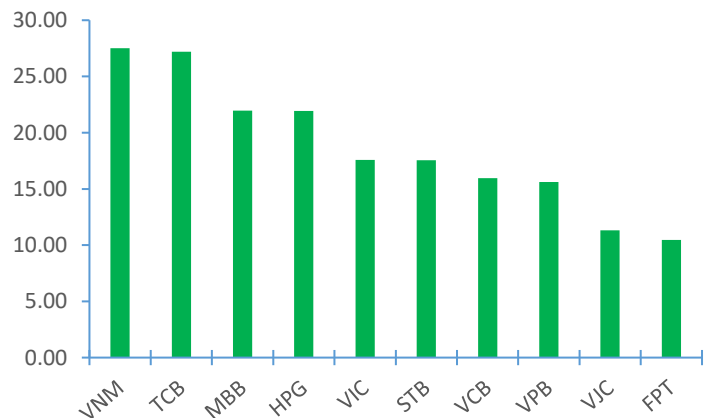
Giá trị giao dịch ròng của tự doanh (tỷ đồng)



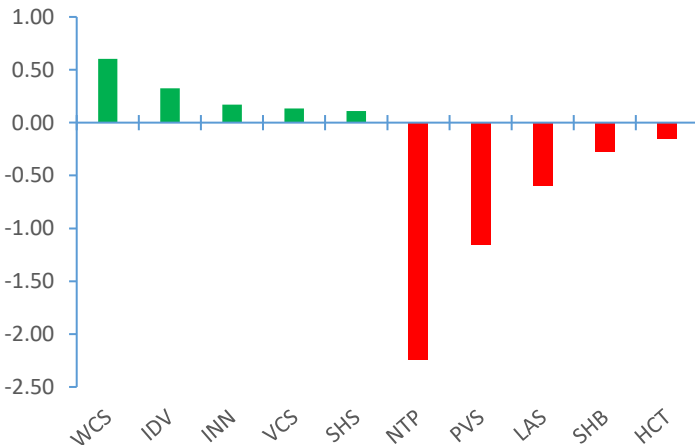
Top cổ phiếu mua bán ròng của NĐTNN trên HSX (tỷ đồng)



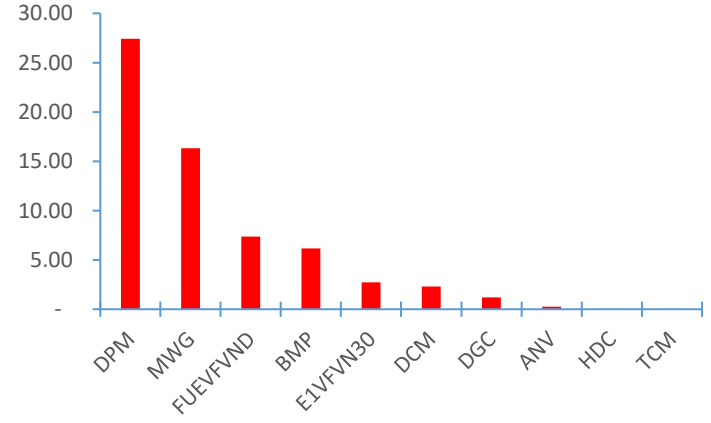
Top cổ phiếu mua ròng của tự doanh trên HSX (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua bán ròng của NĐTNN trên HNX (tỷ đồng)



Top cổ phiếu bán ròng của tự doanh trên HSX (tỷ đồng)



Nguồn: Bloomberg, Fiipro

TIN KINH TẾ TÀI CHÍNH

Điểm tin

Nội dung

Các TTCK châu Á đồng loạt lao dốc trong phiên giao dịch ngày 21/09/2020

Tại Trung Quốc, ngân hàng trung ương nước này công bố giữ nguyên lãi suất cho vay cơ bản với kỳ hạn một năm và 5 năm lần lượt là 3.85% và 4.65%. Phản ứng với thông tin, thị trường Trung Quốc diễn biến trái chiều với Shanghai Composite giảm 0.1%, Shenzhen Component tăng 0.107%. Chỉ số Hang Seng của Hong Kong giảm 0.5%. Tại Hàn Quốc, Kospi gần như đi ngang. Chỉ số ASX 200 của Australia giảm 0.72%.

Châu Á tiếp tục là thị trường xuất khẩu hàng hóa lớn nhất của Việt Nam trong tháng 9

Xét về thị trường, theo thống kê của Tổng cục Hải quan, xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam với châu Á tiếp tục chiếm tỷ trọng cao nhất (64%) trong tổng trị giá xuất nhập khẩu của cả nước. Trị giá xuất nhập khẩu trong 8 tháng của Việt Nam với thị trường này đạt xấp xỉ 216 tỷ USD, giảm 2% so với cùng kỳ năm 2019. Trị giá xuất nhập khẩu giữa Việt Nam với các châu lục khác lần lượt là: châu Mỹ xấp xỉ 70 tỷ USD, tăng 12%; châu Âu hơn 41 tỷ USD, giảm 5,7%; châu Đại Dương 6,3 tỷ USD, giảm nhẹ 0.8%, và châu Phi 4,47 tỷ USD, giảm 6% so với cùng kỳ 2019.

Mặt bằng lãi suất tại các ngân hàng dự báo tiếp tục có xu hướng giảm

Nguyên nhân chính, do cuối tuần Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đã tuyên bố sẽ duy trì mức lãi suất thấp quanh 0% đến năm 2023 nhằm hỗ trợ nền kinh tế vượt qua đại dịch Covid-19. Động thái này của Fed chắc chắn sẽ tác động mạnh tới chính sách tiền tệ của tất cả các quốc gia, ngân hàng trung ương các nước cũng sẽ phải điều chỉnh mặt bằng lãi suất chung theo hướng giảm xuống.

Dòng vốn FDI được dự báo sẽ đến Việt Nam nhiều hơn

Đây là nhận định của ông Nguyễn Minh Cường, chuyên gia kinh tế trưởng của Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) tại Việt Nam. Theo đó, trong bối cảnh nhiều nước được dự báo tăng trưởng âm, thì Việt Nam vẫn có mức tăng trưởng dương trong năm 2020. Triển vọng của nền kinh tế trong trung - dài hạn, sức tiêu dùng mạnh mẽ của thị trường cùng với nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư... đang tạo sức hút để dòng vốn đầu tư nước ngoài đến Việt Nam nhiều hơn.

Việt Nam xuất siêu gần 1 tỷ USD trong nửa đầu tháng 9/2020

Xuất khẩu giảm trong khi nhập khẩu tăng so với cùng kỳ tháng trước, do đó cán cân thương mại hàng hóa trong nửa đầu tháng 9 chỉ còn ghi nhận xuất siêu gần 973 triệu USD, theo số liệu vừa được Tổng cục Hải quan công bố. Cụ thể, trong nửa đầu tháng 9/2020, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt gần 12,64 tỷ USD, giảm nhẹ 0.3% so với cùng kỳ tháng trước. Trong khi đó, nhập khẩu trong kỳ tương ứng đạt trên 11,66 tỷ USD, tăng gần 6.2%.

TIN DOANH NGHIỆP

Mã CK	Điểm tin	Nội dung
MWG	Công bố KQKD tháng 8/2020	Trong tháng 8, công ty ghi nhận doanh thu thuần trong tháng đạt hơn 8.660 tỷ đồng tăng 9% so với cùng kỳ năm 2019. Lợi nhuận sau thuế thu về 325 tỷ đồng, tăng 14% so với cùng kỳ. Biên lợi nhuận ròng tháng 8 được duy trì ở mức 3.8%. Lũy kế 8 tháng, MWG đạt doanh thu thuần hợp nhất tăng 6% lên 72,970 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế giảm 1% xuống 2,697 tỷ đồng. Như vậy, công ty hoàn thành 66% kế hoạch doanh thu và 78% chỉ tiêu lợi nhuận năm.
IBC	Thông qua phương án phát hành 300 tỷ đồng trái phiếu riêng lẻ	Theo đó, giá phát hành bằng mệnh giá là 1 tỷ đồng/trái phiếu, kỳ hạn 03 năm, lãi suất cố định 12,5%/năm. Thời gian thực hiện dự kiến trong quý IV/2020.
VPI	Thông báo trả cổ tức năm 2019	Công ty sẽ phát hành 40 triệu cổ phiếu để trả cổ tức năm 2019 tỷ lệ 25%. Vốn điều lệ sau phát hành dự kiến tăng từ 1,600 tỷ đồng lên 2,000 tỷ đồng. Thời điểm thực hiện trong năm 2020.
HDC	Thông báo giao dịch của cổ đông lớn	Ông Trần Minh Chính, nhà đầu tư cá nhân, đã mua 656,960 cp, nâng lượng sở hữu từ 10,552,708 cp (tỷ lệ 16.019%) lên 11,209,668 cp (tỷ lệ 17.016%). Giao dịch thực hiện từ 14/09 đến 15/09/2020.
NBB	Thông báo giao dịch của cổ đông lớn	Quỹ Amersham Industries Ltd, thuộc Dragon Capital đã bán ra 710,000 cổ phiếu trong ngày 17/9. Sau giao dịch, quỹ này đã giảm sở hữu tại NBB xuống còn hơn 1,78 triệu cổ phiếu, qua đó, giảm sở hữu chung của cả nhóm xuống còn 4,1 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 4.45%.
KBC	Thông báo phát hành thành công 200 tỷ đồng trái phiếu	Trái phiếu phát hành có kỳ hạn 18 tháng kể từ ngày chào bán, là trái phiếu không chuyển đổi, có bảo đảm và không kèm chứng quyền, lãi suất cố định 10.5%/năm. Kỳ hạn trả lãi định kỳ 6 tháng/1 lần. Kết quả thu về, nhà đầu tư tổ chức trong nước mua toàn bộ lô trái phiếu trên, trong đó tổ chức mua 64.6% - tương đương 129 tỷ đồng; hơn 35% còn lại được mua bởi các nhà đầu tư cá nhân, tổng giá trị tương ứng gần 71 tỷ đồng.

Nguồn: CTS tổng hợp

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2020 thuộc về Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (VietinBank Securities). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VietinBank Securities không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VietinBank Securities. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VietinBank Securities.

LIÊN HỆ

Hội Sở VietinBank Securities:

306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Tel: +84.24.3974.1771 – Fax: +84.24.3974.1760

Website: www.cts.vn

Hotline: 1900.58.88.66